

HIỆP ĐỊNH

THƯƠNG MẠI VÀ HỢP TÁC KINH TẾ GIỮA CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VÀ LIÊN BANG THỤY SỸ NGÀY 18 THÁNG 5 NĂM 2004

Chính phủ Cộng hoà Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam và Hội đồng Liên bang Thụy sĩ

Chính phủ Cộng hoà Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam và Hội đồng Liên bang Thụy sĩ, dưới đây gọi là Hai bên ký Hiệp định, với lòng mong muốn phát triển và mở rộng quan hệ trao đổi thương mại và kinh tế giữa hai nước trên cơ sở bình đẳng, cùng có lợi, đã thoả thuận những điều khoản sau đây:

Điều 1

Hai Bên ký Hiệp định sẽ cố gắng bằng mọi biện pháp thích hợp để tạo thuận lợi và phát triển việc trao đổi hàng hoá và dịch vụ giữa hai nước trên cơ sở những quy định và thể lệ hiện hành ở Việt Nam và ở Thụy Sĩ.

Vì lẽ đó, hai Bên ký Hiệp định sẽ cho phép nhập và xuất khẩu trong khuôn khổ những quy định hiện hành về các lĩnh vực này.

Điều 2

Việc trao đổi hàng hoá và dịch vụ giữa Việt Nam và Thụy Sĩ sẽ được các pháp nhân và tự nhiên nhân của Việt Nam và Thụy Sĩ thực hiện phù hợp với những quy định và thể lệ hiện hành ở mỗi nước.

Hai Bên ký Hiệp định thoả thuận rằng việc trao đổi hàng hoá và dịch vụ sẽ được thực hiện theo giá cả được áp dụng trên những thị trường quốc tế chính.

Hai Bên ký Hiệp định sẽ cố gắng mở rộng cơ cấu trao đổi hàng hoá và dịch vụ. Hai Bên sẽ lưu ý tính thời vụ của hàng hoá trong điều kiện có thể.

Điều 3

Hai Bên ký Hiệp định thoả thuận dành cho nhau quy chế tối huệ quốc về thuế hải quan, thuế và các khoản thuế khác liên quan đến nhập khẩu, xuất khẩu và tái xuất các hàng hoá xuất xứ từ Việt Nam và từ Thụy Sĩ cũng như các thủ tục và thể thức có liên quan.

Những quy định trên đây không áp dụng đối với:

a. Những ưu đãi mà một trong hai Bên Ký Hiệp định đang hoặc sẽ dành cho một nước thứ ba đang tham gia vào một liên minh thuế quan, một khu vực mậu dịch tự do, hoặc một khu vực ưu đãi.

b. Những ưu đãi mà một trong hai Bên Ký Hiệp định đang hoặc sẽ dành cho các nước chung biên giới với mục đích tạo dễ dàng cho mậu dịch biên giới.

Điều 4

Nhằm khuyến khích phát triển trao đổi thương mại giữa hai nước, trong chừng mực có thể hai Bên ký Hiệp định thoả thuận giành cho nhau các thuận lợi, trong việc tổ chức và tham gia các hội chợ và triển lãm được tổ chức tại lãnh thổ của mỗi bên phù hợp với các quy định và thể lệ hiện hành tại nước chủ nhà.

Việc miễn thuế hải quan và các loại thuế, phí tương tự đánh vào hàng và mẫu hàng dùng cho các cuộc triển lãm và hội chợ đó cũng như việc tái xuất các hàng và mẫu hàng đã được trưng bày sẽ được thực hiện phù hợp với luật pháp và thể lệ hiện hành tại nước tổ chức triển lãm và hội chợ.

Điều 5

Hai Bên Ký Hiệp định thoả thuận giành cho nhau những điều kiện như đã giành cho tất cả các nước khác trong việc nhận hàng để vận chuyển trong nước và quá cảnh.

Các tàu buôn mang cờ Thụy Sĩ và thuộc các pháp nhân hoặc tự nhiên nhân Thụy Sĩ sẽ được hưởng các điều kiện như các tàu của tất cả các nước khi vào, ra và lưu lại cảng biển của Việt Nam.

Nhằm tăng cường các mối quan hệ kinh tế giữa hai nước và bằng mọi biện pháp thích hợp, hai Bên ký Hiệp định sẽ khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển hợp tác về kinh tế, công nghiệp và khoa học kỹ thuật, cũng như về dịch vụ.

Sự hợp tác nêu trong Hiệp định này sẽ được các tự nhiên nhân và pháp nhân của cả hai Bên ký Hiệp định thực hiện, phù hợp với những luật pháp và thể lệ hiện hành ở mỗi nước.

Các sản phẩm và dịch vụ có được từ sự hợp tác đó sẽ được hưởng đối xử không phân biệt và thuận lợi trong trường hợp có thể theo các quy định hiện hành ở nước sở tại.

Điều 6

Hai Bên ký kết Hiệp định sẽ đảm bảo bảo hộ thích đáng và có hiệu quả về sở hữu trí tuệ, bao gồm cả các bằng sáng chế, nhãn hiệu hàng hoá, kiểu dáng và mẫu mã hàng hoá, bí mật thương mại và bí mật sản xuất, tên gọi gốc và chỉ dẫn về nguồn và quyền tác giả.

Để hỗ trợ bảo hộ nói trên, hai Bên ký Hiệp định sẽ tạo thuận lợi cho nhau trong việc sử dụng các ngân hàng dữ kiện về bằng sáng chế, nhãn hiệu hàng hoá và quyền tác giả, phù hợp với luật pháp hiện hành của nước sở tại.

Điều 7

Việc thanh toán giữa Việt Nam và Thụy Sĩ sẽ thực hiện bằng đồng tiền chuyển đổi dựa trên các quy định và thể lệ hiện hành trong mỗi nước.

Điều 8

Hai Bên ký Hiệp định sẽ giám sát việc thực hiện đầy đủ Hiệp định này và sẽ tạo thuận lợi cho việc thi hành Hiệp định. Với mục đích đó, hai Bên ký Hiệp định quan tâm đến việc trao đổi ý kiến khi có yêu cầu của một trong hai bên ký Hiệp định này.

Việc trao đổi ý kiến trên đây sẽ diễn ra trong thời hạn sớm nhất có thể. Về phía Thụy Sĩ, sẽ do Văn phòng Liên bang về kinh tế đối ngoại, về phía Việt Nam sẽ do Bộ Thương mại phụ trách.

Điều 9

Bản Hiệp định này cũng có hiệu lực đối với Vương quốc LIECHTEINSTEIN chừng nào Vương quốc này còn liên kết với Liên bang Thụy Sĩ bằng một Hiệp định liên minh thuế quan.

Điều 10

Hai bên ký Hiệp định sẽ thông báo cho nhau qua đường ngoại giao việc hoàn tất các điều kiện cần thiết cho việc ký và đưa Hiệp định này vào hiệu lực. Hiệp định sẽ có hiệu lực sau 30 ngày của ngày thông báo thứ hai.

Hiệp định này có giá trị trong thời gian 5 năm. Nếu ba tháng trước khi Hiệp định hết hạn, một trong hai bên ký Hiệp định này không tuyên bố từ bỏ Hiệp định bằng văn bản, Hiệp định sẽ được gia hạn thêm 1 năm và cứ tiếp tục như vậy.

Điều 11

Các quy định của Hiệp định này cũng sẽ được áp dụng đối với các hợp đồng đã được ký trong thời gian Hiệp định còn hiệu lực nhưng các hợp đồng đó chưa được thực hiện trước khi Hiệp định hết hiệu lực.

Làm tại Hà Nội, ngày 06 tháng 7 năm 1993 thành hai bản chính, mỗi bản bằng hai thứ tiếng Việt và Pháp, cả hai đều có giá trị pháp lý như nhau.